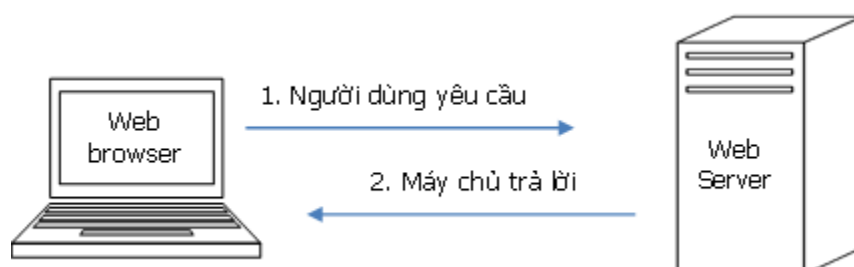


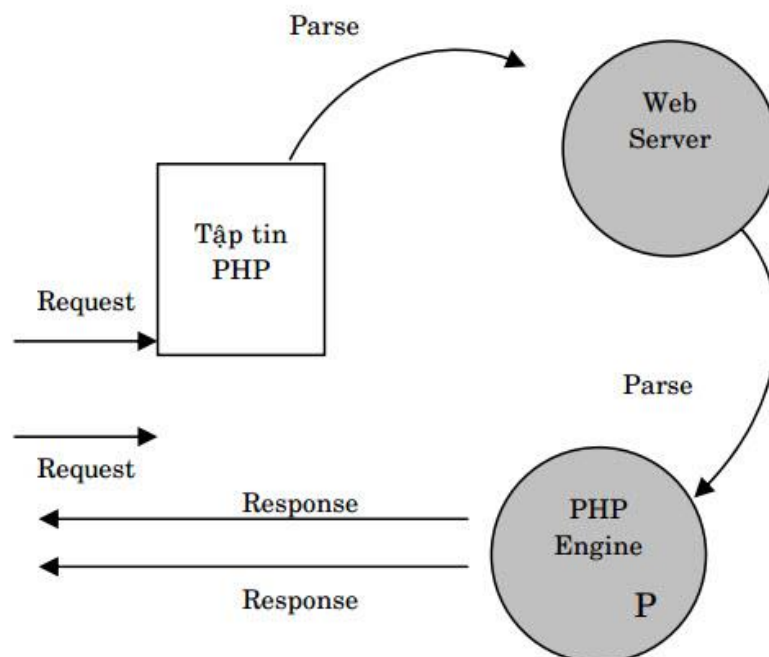
## BÀI 8: TỔNG QUAN

### I. Cơ chế Web:

- Cơ chế tương tác từ người dùng đến web server:



- Quá trình làm việc của PHP và MySQL thông qua Web Server:



## II. Giới thiệu PHP (Hypertext Preprocessor):

- Là một ngôn ngữ lập trình phía server-side được thiết kế để xây dựng và phát triển ứng dụng web
- Đặc điểm:
  - o Đơn giản
  - o Tốc độ xử lý nhanh
  - o Có nhiều HDSD
  - o Miễn phí
  - o Thực thi trên nhiều HĐH, chỉ cần có HTML Browser thích ứng là được
  - o Làm việc được với HTML và image, flash, PDF...
  - o Dễ dàng kết nối nhiều CSDL

## III. Xampp:

- Xampp là một phần mềm web server tất cả trong một (All-in-one), tạo máy chủ Web (Web Server) được tích hợp sẵn Apache, PHP, MySQL, FTP Server, Mail Server và các công cụ như phpMyAdmin
- Xampp = X + Apache + Mysql + PHP + Perl.
- Download & Cài đặt: <https://sourceforge.net/projects/xampp/>

## IV. Ứng dụng PHP:

1. Cách tổ chức và lưu trữ ứng dụng:

Tập tin	Diễn giải
.php	Tập tin mã nguồn viết theo PHP
.js	Tập tin mã nguồn viết theo JS
.css	Tập tin css định dạng style cho web
.html, .htm	Tập tin viết bằng HTML



.jpg, .gif...	Tập tin hình ảnh
.txt	Tập tin dữ liệu text
.sql	Tập tin dữ liệu sql

## 2. Các thao tác cơ bản:

- Thẻ php:

- Dạng đầy đủ: `<?php ?>` , thường dùng
- Dạng ngắn: `<? ?>`
- Dạng script: `<script language='php'>.....</script>`

- Ví dụ:

```
<?php echo 'Hello World!'; ?>
```

- Nhúng PHP vào HTML:

- Để nhúng PHP vào HTML ta tìm vị trí cần nhúng, mở thẻ **<?php** và sau khi thực hiện xong đóng thẻ **?>**
- Ví dụ:

- Ghi chú trong PHP: //

## V. Ứng dụng đầu tiên:

**Bài tập:** Tính tổng 2 số a và b